

Bản án số: 15/2020/HS-PT

Ngày: 25/5/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Lê Ngọc Minh và ông Nguyễn Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Văn Tám – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2020/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020 do có kháng cáo của các bị cáo Trần C, Lê Văn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HS-ST ngày 17/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Các Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần C1, sinh năm 1989; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố Phú Thọ 1, thị trấn Hòa Hiệp Trung, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1955; có vợ Trần Thị Thương N, sinh năm 1996 và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/2/2019 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên khởi tố bị can về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Lê Văn P (tên gọi khác: Ớm), sinh năm 1991; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Mậu Lâm Nam, xã Hòa Quang Nam, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm

1956 và bà Trần Thị D, sinh năm 1953; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 31/5/2019 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai khởi tố bị can về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có các bị cáo Trần Minh C bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”; Doãn Trung P, Nguyễn Tiến H bị xét xử về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đó, Trần Minh C gọi điện hỏi Lê Văn P có mua xe Sirius không giấy tờ không? P nói để hỏi mấy ông anh có mua không thì nói lại. Khoảng 10 giờ ngày 12/9/2018 C tiếp tục điện thoại hỏi P có ai mua xe không, P nói có người mua, C nói tối đưa xe lên giao cho P, P đồng ý. Sau khi hứa hẹn bán xe cho P, C rủ Trần C1 đi trộm xe để bán lấy tiền tiêu xài, C1 đồng ý. Khoảng 02 giờ ngày 13/9/2018, C điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 78E1-082.74 chở C1 đến thôn Kiến Thiết, xã Eachà Rang, huyện Sơn Hòa phát hiện xe mô tô hiệu Sirius biển số 78L1-161.80, trị giá 22.400.000đ của ông Lê Văn L. C dừng xe cạnh giới, C1 vào dắt xe ra đường, tháo dây bình đập nổ máy cùng C điều khiển xe chạy đến thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, bán cho P 3.000.000đ. C dặn P đưa xe về tháo biển số và cà số khung, số máy để sử dụng, rồi C điều khiển xe mô tô chở C1 về thành phố Tuy Hòa, chia cho C1 1.500.000đ.

P điều khiển xe Sirius biển số 78L1-161.80 đến giao xe cho Doãn Trung P (trước đó P1 đưa cho P2 3.000.000đ và nhờ P2 mua), P2 nói với P1 xe mua không có giấy tờ, cà số khung, số máy và tháo biển số ra thay biển số khác để sử dụng. P1 biết là xe trộm cắp mà có nên đã tháo biển số 78L1-161.80 thay biển số 81N1-020.80, cà số máy, số khung, rồi sử dụng được khoảng nửa tháng thì giao cho Nguyễn Tiến H, sử dụng.

Do biết P2 thường mua xe cũ nên khoảng 20 giờ ngày 14/9/2018, tại quán cà phê ở thị trấn Phú Túc, Nguyễn Tiến H và Lê Văn K nhờ P2 mua dùm xe, P2 đồng ý. P2 gọi điện thoại cho C nói có người muốn mua xe, có không đem lên bán, C nói để tối đem lên. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, C và C1 lấy trộm một xe mô tô biển số 81N1-021.76 tại thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. C và C1 đem bán cho P lấy 3.000.000đ. Sau khi bán xe, C nói với P2 để C về địa bàn huyện Sơn Hòa xem có chiếc mô tô nào trộm được nữa thì đem lên bán cho P2, P2 đồng ý. C1 và C điều khiển xe

mô-tô hiệu Exciter biển số 79D1- 277.38 của C1, đến khu vực xã Krông Pa, huyện Sơn Hòa phát hiện xe mô-tô hiệu Sirius 78C1- 278.10, trị giá 11.000.000đ của ông Nay Xuân dựng dưới nhà sàn. C1 dừng xe đứng cạnh giới, C vào dắt xe ra rồi cùng C1 đem bán cho P2 3.000.000đ. C chia cho C1 2.800.000đ, còn 3.200.000đ tiêu xài.

P2 điều khiển về giao cho Nguyễn Tiến H (vì trước đó Hiếu đưa cho P2 3.000.000đ và nhờ P2 mua xe) P2 nói với H là tháo biển số, cà số khung, số máy để sử dụng. H biết là xe P2 mua dùm là xe do trộm cắp mà có nhưng vì nghĩ mua xe cho Lê Văn T (là bạn của H) sử dụng nên H chấp nhận mua. H nhận xe rồi giao cho T sử dụng.

Quá trình điều tra Trần Văn C còn khai nhận: Khoảng 01 giờ ngày 05/7/2018 C đến thôn Tân Hải, xã Phước Tân, huyện Sơn Hòa phát hiện xe mô-tô Sirius biển số 78M1-120.10 trị giá 17.622.000đ của bà Sô Thị O đang dựng dưới nhà sàn. C vào dắt trộm rồi điều khiển về nhà thay biển số 78E1-082.74 để làm phương tiện đi lại và thực hiện hành vi trộm cắp xe mô-tô khác.

Các bị hại đã nhận lại tài sản và cũng như Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HS-ST ngày 17/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên đã tuyên các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điểm g, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; phạt: **Trần C1** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; **Lê Văn P** 01 (một) năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn phạt bị cáo Trần Minh C 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Nguyễn Tiến H, Doãn Trung P mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, nhưng cho Doãn Trung P hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng; tuyên phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/12/2019, bị cáo Lê Văn P kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 31/12/2019 bị cáo Trần C1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần C1, Lê Văn P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần C1, Lê Văn P2 tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của đồng phạm là các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị Trần Minh C, Nguyễn Tiến H, Doãn Trung P; những người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/7/2018 Trần Minh C trực tiếp lấy trộm xe mô tô của bà Sô Thị O, có giá trị 17.622.000 đồng, rồi sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Sau đó Lê Văn P thống nhất hứa hẹn với Trần Minh C và Trần C1 đi trộm cắp xe mô tô bán lại cho P; nên ngày 13 và 14/9/2018, C cùng với C1 đã trộm cắp được 02 xe mô tô của ông Lê Văn L và ông Nay X, có tổng giá trị 33.400.000 đồng, đem bán cho P với giá 6.000.000 đồng, P lấy xe giao lại cho Doãn Trung P và Nguyễn Tiến H sử dụng. Nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo Trần C1, Lê Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội tại địa phương; bản thân bị cáo Trần C1 đang bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; bị cáo Lê Văn P đang bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai khởi tố, điều tra về hành vi “Trộm cắp tài sản”, nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, đồng thời phạt bị cáo Trần C1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Lê Văn P 01 (một) năm tù là không nặng. Do đó, bị cáo Lê Văn P kháng cáo xin hưởng án treo, bị cáo Trần C1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở, nên không chấp nhận; mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[3] Các bị cáo Trần C1, Lê Văn P kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố: Các bị cáo Trần C1, Lê Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điểm g, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Phạt:

Bị cáo **Trần C1**– 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo **Lê Văn P** – 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Trần C1, Lê Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện Sơn Hòa (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an huyện Sơn Hòa(1)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (2);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Nguyên Tùng